

Số: 1737/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá dịch vụ diệt côn trùng (muỗi, ruồi, bọ chét, gián, mối...) và diệt chuột tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật quản lý; Sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ ban hành quy định về quản lý hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho mua sắm vật tư y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Đào Thị Thủy - Phụ trách khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. SĐT: 0981519799;

Email: kiemsoatnhiemkhuambvt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. (*Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh*).

- Nhận qua email: kiemsoatnhiemkhuambvt@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: ***Từ 7h30 ngày 26 tháng 5 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 04 tháng 6 năm 2026.***

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn của hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. **Danh mục dịch vụ:** *Chi tiết Phụ lục I đính kèm*

2. **Mô tả dịch vụ:** *Chi tiết Phụ lục II đính kèm*

3. **Hồ sơ báo giá**

- Hồ sơ năng lực tối thiểu gồm có:

+ Nhà thầu cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 trong báo giá hoặc bản cam kết.

+ Có tối thiểu 1 hợp đồng hoàn thành hoặc hóa đơn bán hàng phù hợp với nội dung mua sắm trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm mua sắm.

- 01 báo giá có đầy đủ chữ ký, dấu đại diện pháp nhân và đóng dấu giáp lai trong trường hợp báo giá có nhiều trang (*Chi tiết Phụ lục IV đính kèm*).

- 01 bản mô tả dịch vụ chi tiết.

- Danh mục hóa chất sử dụng (gồm tên thương mại, tên hóa chất, nơi sản xuất, thành phần, lưu ý khi sử dụng).

+ Có số đăng ký lưu hành của cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định tại Điều 17 nghị định số 91/2016/NĐ-CP.

- Cơ sở đã được công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm theo quy định tại điều 43 nghị định số 91/2016/NĐ-CP.

- Tài liệu khác nếu có.

III. Địa điểm thực hiện:

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

+ Cơ sở chính: Phố Tuệ Tĩnh, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh.

+ Cơ sở 2: Khu Trới 2, Phường Hoàn Bò, Tỉnh Quảng Ninh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KSNK. *TK2*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Việt

Phụ lục I. PHUN DIỆT MUỖI, RUỒI, BỌ CHẾT, GIÁN, MỐI
I. Danh mục dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính (Theo diện tích mặt sàn)	Số lượng tối đa
1	Dịch vụ diệt côn trùng (muỗi, ruồi, bọ chết, gián, mối...)	m ²	38.000
2	Dịch vụ diệt chuột.	m ²	38.000

Ghi chú: Sau khi hợp đồng ký kết, đơn vị trúng thầu phối hợp với Bệnh viện tiến hành khảo sát, xác định số lượng, vị trí phun thực tế để nghiệm thu và thanh lý hợp đồng số lượng theo đúng thực tế thực hiện.

Phụ lục II: MÔ TẢ DỊCH VỤ

I. Diệt muỗi, ruồi, bọ chết, gián, mối...

1. Mô tả chung:

- Dùng máy chuyên dụng có áp lực cao phun đều dung dịch thuốc diệt côn trùng lên bề mặt tường phía trong với độ cao 2m và những nơi côn trùng ẩn náu (gầm bàn, gầm tủ, gầm cầu thang, rèm cửa...) và phun không gian diệt những côn trùng bay khác (như khu vực rác thải, các rãnh nước nhằm tiêu diệt côn trùng và bọ gậy...)

- Sau khi kết thúc quá trình phun thuốc, côn trùng bay trong không gian sẽ bị tiêu diệt ngay, những côn trùng khác sau khi nở ra từ trứng cũng sẽ bị tiêu diệt do một lượng thuốc lớn tồn lưu trên các giá thể (tường, rèm...)

2. Cán bộ kỹ thuật, nhân công:

- Nhân viên kỹ thuật có chứng nhận hoặc chứng chỉ đào tạo về sử dụng thuốc, hóa chất, an toàn hóa chất và phương pháp thực hiện dịch vụ.

- Tối thiểu: 02 cán bộ kỹ thuật và 02 nhân công.

3. Thời gian phun:

- Bảo hành tối thiểu 6 tháng sau phun.

4. Hóa chất sử dụng:

- Các hóa chất sử dụng luôn đảm bảo các tiêu chí như: an toàn với con người, không gây kích ứng, hiệu quả tối ưu, không làm ảnh hưởng đến vật tư, cơ sở vật chất của Bệnh viện

- Dùng trong gia dụng, y tế, trong chương trình phòng chống sốt rét quốc gia, phòng chống côn trùng trong lĩnh vực sức khỏe cộng đồng.

- Có số đăng ký lưu hành của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

- Hóa chất sử dụng còn mới 100%, còn nguyên tem mác, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, còn hạn sử dụng.

- Cách sử dụng hóa chất: Pha hóa chất theo liều lượng và các hướng dẫn quy định từ nhà sản xuất, phù hợp với từng khu vực khác nhau. Tiến hành phun hóa chất phải đảm bảo an toàn vệ sinh, an toàn lao động,.. Phải phun trực tiếp vào các nơi ẩn nấp và phát sinh tiềm tàng để tiêu diệt tận ổ như: góc kho, kẽ hở tường, dọc theo tường... tại các khu nhà và phun xung quanh khuôn viên để kiểm soát muỗi, côn trùng;

- Tối thiểu gồm các hoá chất: Chế phẩm diệt muỗi, Chế phẩm diệt ruồi, Chế phẩm diệt gián, Chế phẩm diệt mối, Chế phẩm diệt bọ chét...

5. Thiết bị máy phun

Tối thiểu gồm: Máy phun ULV (phun không gian); Máy phun mù; Bình phun tồn lưu.

II. Diệt chuột

1. Giải pháp xử lý:

- Dựa vào vị trí địa lý, chủng loại chuột hoạt động và tập tính của từng loài, đưa ra giải pháp kiểm soát chuột khác nhau.

- Điều kiện thời gian kiểm soát chuột: Tối thiểu 6 tháng, định kỳ hàng tháng giám sát tình trạng chuột, thay đổi các phương pháp tránh chuột nhòn bẫy, bả, âm thanh...

- Thu gom, xử lý khi có xác chuột chết đảm bảo an toàn và vệ sinh.

2. Các công cụ sử dụng như sau:

- Thuốc kiểm soát chuột có hoạt chất diệt chuột thông qua cơ chế chống đông máu, chuột bị vỡ mạch máu gây xuất huyết nội và chết do sự mất máu. Thuốc ít độc cho gia cầm và vật nuôi.

- Bẫy dính: Sử dụng keo tự nhiên không độc hại, nhằm kiểm soát chuột tại những điểm không thể sử dụng thuốc như: trong văn phòng, phòng ở...

- Bẫy lồng: sử dụng mồi là thức ăn nhằm kiểm soát chuột đàn, chuột cống, an toàn tuyệt đối cho người, vật nuôi.

- Vị trí xử lý: (Trên thực tế khảo sát).

4. Lịch trình kiểm soát:

Tháng thứ 1:

Tuần 1 (làm tối thiểu trong 2 ngày – số lượng kỹ thuật viên tối thiểu 02 người).

- Cài đặt hệ thống trạm đựng thuốc chuột các vị trí do kỹ thuật viên setup.

- Đặt thuốc kiểm soát chuột vòng ngoài (khu vực sân vườn ngoại cảnh).

- Cài đặt bẫy dính bên trong nhà, nhà kho.

Tuần 2, 3, 4. (làm tối thiểu trong 1 ngày – số lượng kỹ thuật viên tối thiểu 02 người)

- Kiểm tra hệ thống trạm thuốc, bổ sung thuốc kiểm soát.
- Kiểm tra hệ thống bẫy dính, bẫy lồng (thay bẫy nếu cần).

Tháng thứ 2:

Tuần 1 (làm tối thiểu trong 1 ngày – số lượng kỹ thuật viên tối thiểu 02 người)

- Đánh giá hiệu quả giải pháp kết quả tốt tiếp tục duy trì, hoặc thay đổi biện pháp cho phù hợp.
- Duy trì kiểm tra, thay đổi vị trí hệ thống trạm và bẫy.
- Bổ sung thuốc, bẫy dính, bẫy lồng kiểm soát chuột.

Tuần 2, 3, 4 (Thực hiện như trên)

Tháng thứ 3:

(làm tối thiểu trong 1 ngày – số lượng kỹ thuật viên tối thiểu 02 người).

- Từ tháng thứ 3 trở đi duy trì định kỳ mỗi tháng tối thiểu 1 lần cho việc kiểm tra, bổ sung, thay đổi vị trí hệ thống trạm và bẫy dính, bẫy lồng.

Phụ lục III: LƯU Ý (Đơn vị trúng thầu)

- Đăng ký danh sách người lao động, thiết bị thi công với Bệnh viện, chấp hành đúng nội quy, quy định của Bệnh viện trong quá trình thực hiện hợp đồng và phải tuân thủ nghiêm túc đúng nội quy, quy định của Bệnh viện trong quá trình thực hiện công việc.

- Sử dụng đúng chủng loại hóa chất đã đề xuất khi thực hiện dịch vụ.
- Thực hiện đúng quy trình theo như bản thuyết minh mô tả (Phụ lục đính kèm).
- Cử người giám sát và hướng dẫn kỹ thuật trong suốt quá trình thi công.
- Hóa chất sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng được phép lưu hành hợp pháp tại các cơ sở y tế theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Hóa chất sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng liều lượng theo tiêu chuẩn và hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Hóa chất được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ không làm ảnh hưởng đến bề mặt vật liệu được phun, an toàn cho người sử dụng.
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và trước bệnh viện nếu có lỗi trong việc sử dụng các hóa chất, dụng cụ nêu trên và gây ra thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, môi trường và cơ sở vật chất của Bệnh viện.

- Xử lý ngay khi phía Bệnh viện phản hồi bao gồm thời gian hợp đồng và thời gian bảo hành.

- Xử lý ngay khi phía Bệnh viện phản hồi bao gồm thời gian hợp đồng và thời gian bảo hành.

+ Chất lượng dịch vụ được bên Bệnh viện kiểm tra, giám sát và đánh giá hàng ngày từ nhiều nguồn : nhân viên khoa phòng, ý kiến phản hồi của người bệnh, điều dưỡng trưởng, trưởng khoa, phòng điều dưỡng, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, lãnh đạo bệnh viện, thành viên tổ kiểm tra giám sát...

+ Hàng tuần các khoa sẽ có đánh giá, xác nhận và báo cáo phản hồi chất lượng dịch vụ của đơn vị trúng thầu cung cấp (theo mẫu của Bệnh viện).

- Chịu trách nhiệm trước Bệnh viện và nhà nước về bộ chứng từ nguồn gốc, chất lượng của thuốc sử dụng để diệt côn trùng, diệt chuột.

- Thu gom, xử lý khi có xác côn trùng, chuột chết đảm bảo an toàn và vệ sinh. Có mặt trong vòng 12 tiếng khi có thông báo phát sinh về vấn đề liên quan đến muỗi, ruồi, kiến, gián...

- Phối hợp với Bệnh viện để thực hiện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trước, trong và sau khi thi công.

- Chịu trách nhiệm bồi thường 100% giá trị khi gây thất thoát , hư hỏng, thiệt hại tài sản của Bệnh viện.

- Không được tự ý di chuyển máy móc, thiết bị của Bệnh viện khi chưa được sự đồng ý.

- Có sổ sách ghi chép quá trình làm việc, báo cáo theo yêu cầu của Bệnh viện.

- Chịu trách nhiệm về công tác an toàn lao động cho người lao động thực hiện thi công dịch vụ của Bệnh viện và đơn vị trúng thầu, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Phụ lục IV:
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 1737/TB-BVT ngày 26/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Tên nhà thầu: Công ty

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại DD.....

Email:

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị, vật tư y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1					
2					
TỔNG SỐ TIỀN: ... (VNĐ)					Bằng chữ:..../.
Đơn giá là toàn bộ chi phí của dịch vụ (Bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có))					

(Gửi kèm theo các tài liệu liên quan đến dịch vụ)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

3. Chúng tôi cam kết: đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo Giá là trung thực.

..., Ngày... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu)

